

NGHỊ QUYẾT

Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh quy định tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 để sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/4/2013;

Căn cứ Biên bản ngày 16/01/2014 về việc kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH để thông qua quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh quy định tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 (kèm theo Nghị quyết này) để sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 2. Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật về việc sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh quy định tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký Nghị quyết này.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN, VSD, SGDHCM;
- Lưu: TH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh quy định
tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1**
(Kèm theo Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ-TVĐ1-TH ngày 16/01/2014 của Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1)

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn.	7220
2	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Chi tiết: - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng bao gồm: Kiểm định vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, cấu kiện xây dựng; kiểm định kết cấu công trình xây dựng; kiểm định công trình xây dựng; và các kiểm định khác. - Tư vấn, chuyển giao công nghệ môi trường trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, tài nguyên, khoáng sản... - Thăm tra, kiểm định thiết bị áp lực.	7210
3	Kiểm tra phân tích kỹ thuật. Chi tiết: - Chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng. - Chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng đập và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng đập.	7120
4	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Lập, thẩm tra: Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; báo cáo đánh giá tác động môi trường; bản cam kết bảo vệ môi trường. - Lập, thẩm tra: Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có quy mô, tính chất phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có quy mô, tính chất phải lập bản cam kết bảo vệ môi trường. - Tư vấn các dự án hoàn nguyên môi trường, đề án khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt; lập tiêu chuẩn thu dọn hồ nước; thiết kế thu dọn lòng hồ. - Nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng trong lĩnh vực môi trường và phát triển bền vững. - Hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường bao gồm: Quan trắc tại hiện trường (lấy mẫu, đo đạc, thử nghiệm, phân tích các thông số tại hiện trường); phân tích môi trường (bảo quản mẫu, vận chuyển mẫu, xử lý mẫu, phân tích các thông số tại phòng thí nghiệm) đối với các thành phần môi trường sau: + Nước (nước mặt, nước thải, nước dưới đất, nước mưa, nước biển, phóng xạ trong nước...); + Không khí (Không khí xung quanh, khí thải công nghiệp, không khí môi trường lao động, phóng xạ trong không khí...); + Đất; + Chất thải rắn; + Đa dạng sinh học. - Lập báo cáo đánh giá định lượng rủi ro cho các hoạt động xăng, dầu, khí, hoá chất và nhiệt điện.	7490

	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn đánh giá tác động xã hội cho các dự án đầu tư phát triển. - Tư vấn giám sát môi trường và xã hội. - Giám sát việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và giai đoạn thi công xây dựng của dự án đầu tư xây dựng công trình. - Đánh giá về các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đầu tư xây dựng công trình. - Điều tra thiệt hại, lập phương án đền bù của dự án đầu tư xây dựng công trình. - Lập, thẩm tra quy hoạch tái định cư cho dự án đầu tư xây dựng công trình. - Tư vấn, đào tạo, cung cấp thông tin môi trường. - Hoạt động môi giới thương mại. 	
5	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập, thẩm tra: Quy hoạch phát triển ngành điện, thủy điện, nhiệt điện, phong điện, quang điện (điện mặt trời), địa nhiệt, điện thủy triều, năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân; quy hoạch tổng hợp lưu vực sông quy mô liên tỉnh. - Đo vẽ bản đồ địa chính. - Giám định chất lượng công trình xây dựng. - Tư vấn đánh giá dự án đầu tư xây dựng công trình. - Lập, thẩm tra: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình; báo cáo đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu tiền khả thi); dự án đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu khả thi) đối với các công trình sau: <ul style="list-style-type: none"> + Công trình dân dụng; + Công trình công nghiệp: Công trình năng lượng gồm có: Nhà máy (trung tâm) nhiệt điện; nhà máy thủy điện; nhà máy điện nguyên tử; nhà máy phong điện; nhà máy điện địa nhiệt; nhà máy điện thủy triều; nhà máy quang điện (điện mặt trời); đường dây tải điện; trạm điện; + Công trình hạ tầng kỹ thuật; + Công trình giao thông; + Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn: Công trình thủy lợi gồm có: Hồ chứa nước; đập ngăn nước (đập đất, đập đất-đá, đập bê tông); đê-kè-tường chắn (đê sông, đê biển, đê bao, đê quai); hệ thống thủy nông (công trình tưới, tiêu thoát nước phục vụ nông lâm ngư nghiệp); công trình cấp nước nguồn cho sinh hoạt, sản xuất; tràn xả lũ; cống lấy nước; cống xả nước; kênh hở dẫn nước; đường ống kín dẫn nước; đường hầm thủy công; công trình thủy lợi khác. - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (tại phòng thí nghiệm hợp chuẩn và tại hiện trường khu vực khảo sát) gồm có: Thí nghiệm đất xây dựng; thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng; thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng; thí nghiệm thành phần, tính chất cơ lý đất đá; thí nghiệm tính chất cơ lý nền công trình xây dựng; các thí nghiệm khác. - Lập, thẩm tra: Tổng mức đầu tư xây dựng công trình; dự toán xây dựng công trình; định mức xây dựng và giá xây dựng công trình. 	7110

- Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình; xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; kiểm soát chi phí xây dựng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.
- Lập hồ sơ: Thanh toán, quyết toán hợp đồng; thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình.
- Lập, thẩm tra: Kế hoạch đấu thầu; hồ sơ mời sơ tuyển; hồ sơ mời thầu; hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu.
- Lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; lập báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu.
- Thiết kế hệ thống điều khiển tích hợp.
- Khoan phun chống thấm, gia cố nền móng, kết cấu công trình xây dựng.
- Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình xây dựng.
- Thiết kế chế tạo thiết bị cơ khí.
- Lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình (địa hình, địa chất, địa vật lý, khí tượng, thủy văn, môi trường, khảo sát khác); lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình; thực hiện khảo sát xây dựng công trình; lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng công trình; giám sát công tác khảo sát xây dựng công trình; nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng công trình.
- Thiết kế và thi công xây dựng hệ thống quan trắc ổn định công trình xây dựng; thực hiện quan trắc, đánh giá ổn định công trình xây dựng và nghiên cứu khoa học.
- Giám sát thi công xây dựng và giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Lập, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (các bước thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và các bước thiết kế khác theo thông lệ quốc tế) đối với các công trình sau:
 - + Công trình dân dụng bao gồm: Nhà ở; Công trình công cộng;
 - + Công trình công nghiệp: Công trình sản xuất vật liệu xây dựng; Công trình năng lượng gồm có: Nhà máy (trung tâm) nhiệt điện; nhà máy thủy điện; nhà máy điện nguyên tử; nhà máy phong điện; nhà máy điện địa nhiệt; nhà máy điện thủy triều; nhà máy quang điện (điện mặt trời); đường dây tải điện; trạm điện;
 - + Công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Cấp nước; thoát nước; xử lý rác thải; các công trình khác;
 - + Công trình giao thông bao gồm: Đường bộ; đường sắt; cầu; hầm; công trình đường thủy; sân bay;
 - + Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn: Công trình thủy lợi gồm có: Hồ chứa nước; đập ngăn nước (đập đất, đập đất-đá, đập bê tông); đê-kè-tường chắn (đê sông, đê biển, đê bao, đê quai); hệ thống thủy nông (công trình tưới, tiêu thoát nước phục vụ nông lâm ngư nghiệp); công trình cấp nước nguồn cho sinh hoạt, sản xuất; tràn xả lũ; cống lấy nước; cống xả nước; kênh hở dẫn nước; đường ống kín dẫn nước; đường hầm thủy công; công trình thủy lợi khác.

6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: - Thi công xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.	4290
7	Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: - Thi công khai thác nước để làm nguồn nước cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt.	3600
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê. Chi tiết: - Đầu tư xây dựng công trình và kinh doanh bất động sản. - Đầu tư xây dựng công trình nguồn điện, đường dây tải điện; trạm điện.	6810
9	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. Chi tiết: - Chế tạo cơ khí.	2592
10	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Tổng thầu thiết kế xây dựng công trình; tổng thầu thi công xây dựng công trình; tổng thầu thiết kế và thi công xây dựng công trình; tổng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình; tổng thầu lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình; các hình thức tổng thầu khác. - Tư vấn đầu tư trong nước.	6619
11	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: - Sản xuất, kinh doanh điện năng.	3510
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty sản xuất và kinh doanh (trừ loại Nhà nước cấm).	8299
13	Hoạt động tư vấn quản lý.	7020
14	Sản xuất thiết bị điện. Chi tiết: - Sản xuất thiết bị điện, điện tử cho dự án điện tử, viễn thông.	2790
15	Sản xuất linh kiện điện tử. Chi tiết: - Sản xuất linh kiện điện, điện tử cho dự án điện tử, viễn thông.	2610
16	Lắp đặt hệ thống điện.	4321
17	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: - Lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh hệ thống điều khiển tích hợp cho các công trình nhà máy điện và trạm biến áp.	4329
18	Lập trình máy vi tính. Chi tiết: - Viết và cung cấp phần mềm trong lĩnh vực công nghiệp. - Tính toán chỉnh định và cài đặt phần mềm cho rơ le bảo vệ.	6201
19	Giáo dục nghề nghiệp. Chi tiết: - Dịch vụ đào tạo nghề.	8532
20	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.	0810
21	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.	2392
22	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao.	2394
23	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.	2395
24	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: - Kinh doanh vật liệu xây dựng.	4663

Số: 01/2014/BB-TVĐ1-TH

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2014

BIÊN BẢN

**Về việc kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH để thông qua
quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1**

Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 có địa chỉ trụ sở tại Km9+200 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0100100953, đăng ký lần đầu ngày 02/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 18/7/2013.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty để sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Thông báo số 01/TB-TVĐ1-TH ngày 25/12/2013 của Công ty (có đính kèm: Nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh; Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH; dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/ĐHĐCĐ-TVĐ1-TH) đã được gửi theo phương thức đảm bảo đến địa chỉ đăng ký của từng cổ đông theo Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng 17/12/2013. Thời hạn cuối cùng Công ty nhận Phiếu biểu quyết của cổ đông là trước 16h30' ngày 13/01/2014.

Hôm nay, ngày 16/01/2014, tại trụ sở Công ty, dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH. Việc kiểm Phiếu biểu quyết được thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Thông báo số 01/TB-TVĐ1-TH ngày 25/12/2013 của Công ty.

Tham gia kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH gồm có:

- Ông Lê Minh Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc;
- Ông Phạm Việt Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Minh Tuấn - Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Thạch Văn Năng - Trưởng Ban kiểm soát;
- Bà Lê Thị Ngọc Bích - Thành viên Ban kiểm soát;
- Ông Trịnh Quốc Trung - Thư ký Công ty kiêm Trưởng phòng Tổng hợp;
- Ông Nguyễn Tự Minh - Chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Ông Đỗ Đình Khái - Chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Ông Đỗ Minh Hải - Chuyên viên Phòng Kỹ thuật.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH như sau:

TT	Nội dung kiểm Phiếu biểu quyết	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
DSCĐ 17/12/13	Phiếu biểu quyết được gửi cổ đông theo Danh sách tại ngày 17/12/2013 [bao gồm Phụ lục (1), (2), (3)]	1.652	23.010.536	100,00
Phụ lục (1)	Phiếu biểu quyết do Bưu điện không gửi được theo địa chỉ đăng ký của cổ đông nên trả lại cho Công ty	18	56.905	0,25
Phụ lục (2)	Phiếu biểu quyết Công ty không nhận được trước 16h30' ngày 13/01/2014	1.308	4.667.793	20,28
Phụ lục (3)	Phiếu biểu quyết Công ty nhận được trước 16h30' ngày 13/01/2014 [bao gồm Phụ lục (3.1), (3.2)]	326	18.285.838	79,47
Phụ lục (3.1)	Phiếu biểu quyết không hợp lệ theo quy định tại Thông báo số 01/TB-TVĐ1-TH ngày 25/12/2013	54	164.166	0,72
Phụ lục (3.2)	Phiếu biểu quyết hợp lệ [bao gồm Phụ lục (3.2.1), (3.2.2), (3.2.3)]	272	18.121.672	78,75
Phụ lục (3.2.1)	Phiếu biểu quyết Không có ý kiến	13	43.871	0,19
Phụ lục (3.2.2)	Phiếu biểu quyết Không tán thành	2	11.326	0,05
Phụ lục (3.2.3)	Phiếu biểu quyết Tán thành	257	18.066.475	78,51

Kết luận: Nội dung sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để sửa đổi bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với sự tán thành của 257 cổ đông sở hữu 18.066.475 cổ phần, đạt tỷ lệ 78,51 % so với tổng số 23.010.536 cổ phần được sở hữu bởi tất cả 1.652 cổ đông.

Biên bản này được lập và thông qua Hội đồng quản trị lúc 16h30' ngày 16/01/2014.

Chữ ký của những người tham gia kiểm Phiếu biểu quyết số 01/PBQ-TVĐ1-TH:

Lê Minh Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc:

Phạm Viết Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị:

Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị:

Lê Minh Tuấn - Ủy viên Hội đồng quản trị:

Thạch Văn Năng - Trưởng Ban kiểm soát:

Lê Thị Ngọc Bích - Thành viên Ban kiểm soát:

Trịnh Quốc Trung - Thư ký Công ty kiêm Trưởng phòng Tổng hợp:

Nguyễn Tự Minh - Chuyên viên Phòng Tổng hợp:

Đỗ Đình Khải - Chuyên viên Phòng Tổng hợp:

Đỗ Minh Hải - Chuyên viên Phòng Kỹ thuật: